

## ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

(Áp dụng đối với sản phẩm K-Seven tại KAFI)

(Sau đây gọi tắt là “ĐKĐK”)

### Điều 1. Định nghĩa

- 1.1. **KAFI**: là Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI.
- 1.2. **KH**: là Nhà đầu tư chứng khoán đã mở Tài khoản giao dịch chứng khoán tại KAFI.
- 1.3. **Các Bên**: bao gồm KAFI và KH.
- 1.4. **TKGDCK**: là Tài khoản giao dịch chứng khoán của KH mở tại KAFI.
- 1.5. **TKT**: là Tiểu khoản Thường, thuộc TKGDCK.
- 1.6. **TKK7**: là Tiểu khoản K-Seven, thuộc TKGDCK.
- 1.7. **Hệ Thống Giao Dịch Trực Tuyến**: là hệ thống giao dịch/liên lạc điện tử do KAFI thiết lập hoặc sử dụng nhằm ký kết giao dịch điện tử và/hoặc gửi thông tin liên lạc giữa KAFI với KH (có thể gồm trang thông tin điện tử, ứng dụng trên điện thoại di động và hệ thống giao dịch/liên lạc điện tử được phép khác).
- 1.8. **Ngày Làm Việc**: là các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu, trừ ngày lễ, ngày nghỉ theo quy định của pháp luật Việt Nam và là ngày mà Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam có tổ chức giao dịch.
- 1.9. **Thời Điểm Mở Cổng K-Seven**: Theo quy định của KAFI từng thời kỳ, tại thời điểm công bố ĐKĐK là 8h00 Ngày Làm Việc.
- 1.10. **Thời Điểm Đóng Cổng K-Seven**: Theo quy định của KAFI từng thời kỳ, tại thời điểm công bố ĐKĐK là 15h30 Ngày Làm Việc.
- 1.11. **Số Dư Cuối Ngày**: là Số Tiền Gốc trên TKK7 sau Thời Điểm Đóng Cổng K-Seven.
- 1.12. **Đề Nghị Cho Vay**: là đề nghị của KH về việc KH cho KAFI vay.
- 1.13. **Đề Nghị Tất Toán**: là đề nghị của KH hoặc KAFI nhằm hoàn trả một phần hoặc toàn bộ Số Tiền Gốc.
- 1.14. **Xác Nhận Giao Dịch**: là sự đồng ý của KAFI đối với Đề Nghị Cho Vay hoặc Đề Nghị Tất Toán của KH.
- 1.15. **Số Tiền Gốc**: là Số tiền KH đồng ý cho KAFI vay, được nêu tại các Đề Nghị Cho Vay được KAFI xác nhận.
- 1.16. **Ngày Bắt Đầu Khoản Vay**: là ngày Xác Nhận Giao Dịch đối với từng Đề Nghị Cho Vay của KH.
- 1.17. **Lãi Suất Vay**: là mức lãi suất theo biểu lãi suất tính theo năm (tính trên cơ sở 1 năm có 365 ngày) được KAFI công bố từng thời kỳ trên Hệ Thống Giao Dịch Trực Tuyến.
- 1.18. **Ngày Kết Thúc Khoản Vay**: theo quy định của KAFI từng thời kỳ, tại thời điểm xác lập ĐKĐK là (i) ngày KAFI Xác Nhận Giao Dịch đối với Đề Nghị Tất Toán toàn bộ của KH hoặc (ii) ngày ghi trên Đề Nghị Tất Toán toàn bộ của KAFI.
- 1.19. **Số Tiền Lãi**: là tổng Số Tiền Lãi Theo Ngày mà KH được nhận tương ứng với Số Tiền Gốc, Lãi Suất Vay kể từ (và không bao gồm) Ngày Bắt Đầu Khoản Vay đến (và bao gồm) Ngày Kết Thúc Khoản Vay.
- 1.20. **Số Tiền Lãi Theo Ngày**: là số tiền được tính theo công thức do KAFI công bố từng thời kỳ trên Hệ Thống Giao Dịch Trực Tuyến. Tại thời điểm xác lập ĐKĐK, Số Tiền Lãi Theo Ngày được tính trên cơ sở một năm là ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày và được xác định theo công thức sau:

$$(\text{Số Tiền Lãi Theo Ngày tại ngày } k) = E_{k-1} * R_k / 365$$

Trong đó:

- $E_{k-1}$ : là Số Dư Cuối Ngày k-1;

- $R_k$ : là Lãi Suất Vay tương ứng với ngày thứ  $k$ , được công bố trên Bảng Lãi Suất có hiệu lực tại Ngày Bắt Đầu Khoản Vay; Bảng Lãi Suất được KAFI công bố từng thời kỳ trên Hệ Thống Giao Dịch Trực Tuyến.
- $k$ : là ngày thứ  $k$  kể từ Ngày Bắt Đầu Khoản Vay,  $k = 0$  tại Ngày Bắt Đầu Khoản Vay.

## **Điều 2. Phương thức giao dịch**

- 2.1. Tại mỗi lần KH xác lập Đề Nghị Cho Vay và có Xác Nhận Giao Dịch, Hệ Thống Giao Dịch Trực Tuyến sẽ phát sinh một khoản vay ("**Khoản Vay**"). Tại mỗi Khoản Vay, Các Bên có quyền yêu cầu tất toán một phần hoặc toàn bộ Số Tiền Gốc.
- 2.2. Bằng việc xác lập Đề Nghị Cho Vay, KH đồng ý cho KAFI vay Số Tiền Gốc đồng thời chỉ định và ủy quyền không hủy ngang cho KAFI được tự động trích, chuyển khoản Số Tiền Gốc từ TKGDCK của KH sang tài khoản của KAFI theo quy định tại ĐKĐK mà không cần thêm bất kỳ sự chấp thuận nào của KH hoặc chứng từ, tài liệu, chỉ thị nào khác từ KH.
- 2.3. Các thao tác xác lập Đề Nghị Cho Vay, Đề Nghị Tất Toán, Xác Nhận Giao Dịch sẽ được thực hiện bằng phương thức ký kết trực tiếp bằng văn bản hoặc thực hiện thông qua Hệ Thống Giao Dịch Trực Tuyến trong khoảng thời gian từ Thời Điểm Mở Cổng K-Seven đến Thời Điểm Đóng Cổng K-Seven.
- 2.4. Vào ngày Xác Nhận Giao Dịch đối với Đề Nghị Tất Toán một phần của KH, số tiền trên Đề Nghị Tất Toán một phần sẽ được KAFI thanh toán vào TKT của KH.
- 2.5. Vào Ngày Kết Thúc Khoản Vay, Số Tiền Lãi và Số Tiền Gốc sẽ được KAFI thanh toán vào TKT của KH.

## **Điều 3. Cam kết, quyền và nghĩa vụ của KH**

- 3.1. Bảo đảm quyền sở hữu đầy đủ và trọn vẹn, hoặc tối thiểu đầy đủ quyền định đoạt độc lập đối với Số Tiền Gốc trước khi cho KAFI vay theo quy định tại ĐKĐK và loại trừ trách nhiệm, nghĩa vụ của KAFI đối với bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại nào phát sinh có liên quan.
- 3.2. Yêu cầu KAFI hoàn trả đầy đủ, đúng hạn Số Tiền Gốc, Số Tiền Lãi theo quy định tại ĐKĐK.
- 3.3. Các quyền và nghĩa vụ khác của KH theo quy định tại ĐKĐK và theo quy định của pháp luật.

## **Điều 4. Cam kết, quyền và nghĩa vụ của KAFI**

- 4.1. Từ chối Đề Nghị Cho Vay của KH trong bất kỳ trường hợp nào theo quyết định của KAFI.
- 4.2. Được quyền tự động tất toán một phần hoặc toàn bộ Số Tiền Gốc và hoàn trả vào TKT của KH trong các trường hợp sau:
  - (i) KH có các nghĩa vụ đến hạn chưa thực hiện đối với KAFI theo quy định tại các hợp đồng/thỏa thuận khác giữa KH và KAFI. Trường hợp này, KH đồng ý rằng KAFI có quyền dùng Số Tiền Gốc và Số Tiền Lãi được hoàn trả trong TKT của KH để bù trừ các nghĩa vụ này;
  - (ii) Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào của ĐKĐK hoặc các hợp đồng/thỏa thuận khác với KAFI;
  - (iii) KAFI không còn nhu cầu duy trì Khoản Vay.
- 4.3. Hoàn trả Số Tiền Gốc, Số Tiền Lãi đầy đủ cho KH theo quy định tại ĐKĐK.
- 4.4. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại ĐKĐK và theo quy định của pháp luật ĐKĐK.

## **Điều 5. Quy định về thuế thu nhập**

KH là cá nhân có thu nhập phát sinh từ ĐKĐK này sẽ chịu thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại Luật thuế thu nhập cá nhân và các văn bản luật hướng dẫn thi hành được áp dụng tại thời điểm thực hiện. KH đồng ý rằng KAFI sẽ khấu trừ các khoản thuế này trước khi hoàn trả Số Tiền Gốc, Số Tiền Lãi cho KH theo quy định của ĐKĐK.

## **Điều 6. Điều khoản chung**

- 6.1. ĐKĐK được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

- 6.2. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến ĐKĐK sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp tranh chấp không giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định pháp luật.
- 6.3. Các Bên cam kết không thông báo hoặc tiết lộ công khai các điều khoản hoặc quy định của ĐKĐK mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên kia, trừ trường hợp tiết lộ cho (i) cán bộ nhân viên, người đại diện, đại lý, tổ chức kiểm toán, bên thứ ba cung cấp dịch vụ cho Bên B, hoặc (ii) cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, hoặc (iii) tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật Việt Nam. Quy định về bảo mật tại điều này vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi ĐKĐK chấm dứt.
- 6.4. Các Bên xác nhận rằng việc giao kết ĐKĐK là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn. Các Bên đã đọc lại, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết ĐKĐK.
- 6.5. KH đồng ý rằng KAFI có quyền sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh một số nội dung của ĐKĐK miễn là các thay đổi này được KAFI thông báo cho KH thông qua một trong các phương thức quy định tại hợp đồng mở tài khoản chứng khoán trước khi áp dụng. Nếu KH không gửi ý kiến phản đối bằng văn bản đến KAFI trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ thời điểm các thay đổi này có hiệu lực hoặc tiếp tục thực hiện ĐKĐK sau ngày mà các thay đổi này có hiệu lực thì KH được xem là chấp thuận các thay đổi đó và đồng ý tiếp tục thực hiện ĐKĐK theo các điều khoản, điều kiện mới. Các thông báo sửa đổi, bổ sung (nếu có) và các Đề Nghị Cho Vay, Đề Nghị Tất Toán, Xác Nhận Giao Dịch sẽ cấu thành một phần không thể tách rời của ĐKĐK và ràng buộc trách nhiệm với các bên.
- 6.6. Bằng việc ký ĐKĐK, KH đồng ý và cam kết tuân thủ các chính sách, quy định của KAFI liên quan đến các giao dịch theo ĐKĐK.